**BÀI 19**

**Câu 1.** Mục đích chủ yếu của Pháp khi tập trung quân Âu-Phi trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) là

A. bình định các vùng tạm chiếm của Pháp.

B. tiến hành chiến tranh toàn diện, tổng lực.

C. xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh.

D. càn quét vào các căn cứ địa của quân dân ta.

**Câu 2.**Mục tiêu trước mắt của việc phát triển ngụy quân trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) là

A. xây dựng quân đội quốc gia mạnh.

B. giúp cho nguỵ quyền lớn mạnh.

C. tăng cường lực lượng cho quân Pháp.

D. đánh phá vùng nông thôn của ta.

**Câu 3.** Đế quốc Mĩ bắt đầu can thiệp vào chiến tranh Đông Dương từ khi nào?

A. Năm 1945.        B. Năm 1946.

C. Năm 1949         D. Năm 1950.

**Câu 4.** Biện pháp nào dưới đây được đề ra trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950)?

A. Xây dựng thêm hệ thống đồn bốt ở Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

B. Thiết lập vành đai trắng bao quanh Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

C. Thiết lập hệ thống giao thông hào ở Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

D. Tăng cường lực lượng quân viễn chinh ở Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 5.** Văn bản nào sau đây được kí kết giữa Mĩ với chính phủ Bảo Đại vào tháng 9-1951?

A. Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt-Mĩ.

B. Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

C. Hiệp ước tương trợ Việt-Mĩ.

D. Hiệp định không xâm phạm lẫn nhau.

**Câu 6.**Tháng 2-1951, tại Vinh Quang (Chiêm Hóa-Tuyên Quang) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

A. Đại hội Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc lần I.

B. Đại hội thống nhất Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt.

C. Hội nghị đại biểu để thành lập Liên minh nhân Việt-Minh-Lào.

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**Câu 7.**Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951) đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đảng Lao động Việt Nam.

D. Đảng Lao động Đông Dương.

**Câu 8.**Tháng 12-1950, Mĩ và Pháp đã kí kết

A. Hiệp ước hợp tác kinh tế Mĩ-Pháp.

B. Hiệp định không xâm phạm lẫn nhau.

C. Hiệp ước tương trợ Mĩ-Pháp.

D. Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương .

**Câu 9.** Thực dân Pháp đã thực hiện kế hoạch nào sau đây ở Đông Dương vào cuối năm 1950?

A. Kế hoạch Nava.

B. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

C. Kế hoạch Rơve.

D. Kế hoạch Bôlae.

**Câu 10.** Đại hội nào dưới đây của Đảng được xem là “Đại hội kháng chiến thắng lợi”?

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I (3-1935).

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951).

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960).

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (12-1976).

**Câu 11.** Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) của Pháp được xây dựng dựa trên cơ sở

A. viện trợ của Mĩ.

B. tiềm lực kinh tế Pháp.

C. nguỵ quân ngày càng lớn mạnh.

D. kinh nghiệm chỉ huy của Tátxinhi.

**Câu 12.** Mục tiêu chủ yếu của Pháp khi thực hiện kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) là

A. tiêu diệt nhanh chóng quân chủ lực của ta.

B. nhanh chóng kết thúc chiến tranh ở Đông Dương.

C. củng cố cho chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương.

D. giữ vững thế chủ động của Pháp trên chiến trường Đông Dương.

**Câu 13.** Tháng 12/1950, Mĩ kí với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương chủ yếu vì

A. muốn từng bước thay chân Pháp ở Đông Dương.

B. muốn giúp Pháp rút ngắn cuộc chiến ở Đông Dương.

C. muốn mở rộng phạm vi ảnh hưởng của Mĩ ở Đông Dương.

D. muốn tăng cường sức mạnh cho mình ở Đông Dương.

**Câu 14.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng mục đích của Mĩ khi can thiệp vào cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp?

A. Giúp Pháp kéo dài cuộc chiến tranh.

B. Tìm cách để thay chân Pháp ở Đông Dương.

C. Tiêu diệt ảnh hưởng của Chủ nghĩa cộng sản ở Đông Nam Á.

D. Giúp Pháp giành thắng lợi trong trong danh dự.

**Câu 15.** Nhận định nào là đúng về kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi của thực dân Pháp?

A. Là kế hoạch quân sự phản ánh sự nỗ lực cao nhất của Pháp và Mĩ nhằm kết thúc chiến tranh ở Đông Dương.

B. Là kế hoạch quân sự đánh dấu sự lệ thuộc hoàn toàn của Pháp vào Mĩ để tiếp tục cuộc chiến tranh ở Đông Dương.

C. Là kế hoạch phản ánh sự nỗ lực cao của Pháp dưới sự hỗ trợ tích cực của Mĩ nhằm kết thúc sớm cuộc chiến tranh.

D. Là kế hoạch quân sự phản ánh thế thua không gì cứu vãn nổi của Pháp trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương.

**Câu 16.**Cuối năm 1950, tướng Pháp nào được cử làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương?

A. Lơ-cơ-léc.

B. Na-va.

C. Đờ-Lát đơ Tát-xi-nhi.

D. Đác-giăng-li-ơ.

**Câu 17.**Sự kiện đánh dấu Mĩ đã can thiệp sâu và từng bước thay chân Pháp ở Đông Dương là

A. Pháp đề kế hoạch Rơ-ve dưới sự đồng ý của Mĩ (1949).

B. Mĩ chính thức công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp lập nên (1950).

C. Mĩ đặt phái đoàn cố vấn quân sự đặc biệt MAAG ở Việt Nam (1950).

D. Mĩ kí với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương (1950).

**Câu 18.**Viện trợ của Mĩ cho Pháp trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương năm 1954 chiếm bao nhiêu phần trăm ngân sách chiến phí?

A. 54%.             B. 73%.            C. 65% .            D. 60% .

**Câu 19.**Viện trợ của Mĩ cho Pháp trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương năm 1950 chiếm bao nhiêu phần trăm ngân sách chiến phí?

A. 19%.             B. 35%.            C. 73% .            D. 90% .

**Câu 20.**Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II họp vào

A. tháng 2/1951, tại Chiêm Hóa – Tuyên Quang.

B. tháng 12/1951, tại Chiêm Hóa – Tuyên Quang.

C. tháng 12/1951, tại Vinh Hóa – Tuyên Quang.

D. tháng 2/1950, tại Chiêm Hóa – Tuyên Quang.

**Câu 21.**Báo Nhân dân trở thành cơ quan ngôn luận của Đảng vào thời gian nào?

A. Năm 1930         B. Năm 1931

C. Năm 1951         D. Năm 1952

**Câu 22.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) đã quyết định

A. thành lập mặt trận giải phóng dân tộc riêng để lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng ở mỗi nước Đông Dương.

B. thành lập Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào để đoàn kết nhân dân ba nước đấu tranh.

C. tách Đảng Cộng sản Đông Dương thành ba đảng riêng để chỉ đạo cách mạng ở mỗi nước Đông Dương.

D. xây dựng ở mỗi nước Đông Dương một Chính phủ riêng phù hợp với điều kiện của từng nước.

**Câu 23.** Năm 1951, ai được bầu làm Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Nguyễn Văn Cừ.

B. Hồ Chí Minh.

C. Trường Chinh.

D. Lê Duẩn.

**Câu 24.**Mật trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập dựa trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức nào ?

A. Hội Liên Việt và Mặt trận Thống nhất dân tộc giải phóng Đông Dương.

B. Hội Liên Việt và Mặt trận Đông Dương độc lập đồng minh.

C. Hội Liên Việt và Mặt trận Việt Minh.

D. Liên minh Việt – Miên - Lào và Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 25.** Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất (1/5/1952) đã bầu được bao nhiêu anh hùng?

A. 5 anh hùng.           B. 6 anh hùng.

C. 7 anh hùng.           D. 8 anh hùng.

**Câu 26.** Để bồi dưỡng sức dân, đặc biệt là nông, năm 1953, Đảng và Chính phủ đã

A. mở cuộc vận động lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm.

B. tiếp tục tiến hành cải cách giáo dục.

C. phát động phong trào: “Kháng chiến văn hóa, văn hóa kháng chiến”.

D. phát động triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất.

**Câu 27.** Cuộc cải cách ruộng đất đợt một (1953) được tiến hành ở

A. 50 xã thuộc các tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An.

B. 52 xã thuộc các tỉnh Thanh Hoá, Thái Bình.

C. 53 xã thuộc các tỉnh Thanh Hoá, Thái Nguyên.

D. 51 xã thuộc các tỉnh Thái Nguyên, Nghệ An.

**Câu 28.** Năm 1952, phong trào Bình dân học vụ đã

A. giúp 10 triệu người thoát nạn mù chữ.

B. giúp 12 triệu người thoát nạn mù chữ.

C. giúp 14 triệu người thoát nạn mù chữ.

D. giúp 15 triệu người thoát nạn mù chữ.

**Câu 29.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng đã xác định nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng Việt Nam là

A. đánh đổ đế quốc, tư sản mại bản, giành độc lập cho dân tộc.

B. đánh đổ Pháp và bọn phong kiến tay sai, giành độc lập thống nhất hoàn toàn.

C. đánh bại thực dân Pháp và bọn can thiệp Mĩ, giành thống nhất, độc lập hoàn toàn.

D. đánh bại thực dân Pháp và bọn tay sai, giành chính quyền về tay nhân dân.

**Câu 30.**Trong các chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung (cuối năm 1950 – giữa năm 1951), ta không đạt được mọi mục tiêu chiến lược đã đề ra vì

A. quân ta chưa đủ năng lực để đánh vận động chiến.

B. ta chọn hướng tiến công không có lợi cho ta mà có lợi cho địch.

C. quân ta chưa đủ mạnh tiến hành các chiến dịch lớn và dài ngày.

D. tương quan lực lượng ta và địch chưa có sự thay đổi có tính đột phá.

**Câu 31.**Sau thất bại ở Biên giới-thu đông năm 1950, thực dân Pháp đã

A. nhờ Mĩ can thiệp vào Đông Dương.

B. thực hiện kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

C. rút quân đội khỏi Đông Dương.

D. tiếp tục đánh lên Việt Bắc.

**Câu 32.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần II (2-1951) quyết định thành lập ở mỗi nước Việt Nam, Lào, Campuchia một Đảng riêng để

A. phù hợp với đặc điểm phát triển của mỗi nước.

B. tạo thuận lợi cho cách mạng Đông Dương phát triển.

C. phù hợp với xu hướng phát triển của cách mạng Đông Dương.

D. nhanh chóng đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi.

**Câu 33.** Năm 1953, Đảng và Chính phủ quyết định phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất nhằm

A. đẩy mạnh tăng gia sản xuất trong nông nghiệp.

B. bồi dưỡng sức dân, nhất là nông dân.

C. nhanh chóng khôi phục lại nông nghiệp.

D. đáp ứng nhu cầu lương thực phục vụ cho chiến trường.

**Câu 34.** Mục đích chính của Pháp khi thiết lập vành đai trắng bao quanh Trung du và đồng bằng Bắc bộ trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) là

A. vơ vét sức người sức của phục vụ cho chiến tranh.

B. tăng cường kiểm soát nhân ta.

C. chuẩn bị tấn công lên Việt Bắc.

D. ngăn chặn quân chủ lực của ta.

**Câu 35.** Hướng tiến công của quân ta trong chiến dịch Quang Trung (1951) là

A. Nam Hà, Nam Định, Thái Bình.

B. Nam Hà, Nam Định, Ninh Bình.

C. Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình.

D. Thái Bình, Nam Định, Hà Nam.

**Câu 36.**Chiến thắng của quân ta trong các chiến dịch Hoà Bình, Tây Bắc, Thượng Lào (1951 – 1953) chứng tỏ

A. ta đã giành được thế chủ động chiến lược trên chiến trường Bắc Đông Dương.

B. ta đã giành được thế chủ động chiến lược trên toàn chiến trường Đông Dương.

C. ta vẫn giữ vững và phát huy được thế chủ động trên chiến trường Bắc Bộ.

D. ta đã giành được thắng lợi quyết định, buộc Pháp phải chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán để chấm dứt chiến tranh.

**Câu 37.** Việc Pháp thực hiện kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) đã tác động gì đến cuộc kháng chiến chống Pháp của ta?

A. Làm cho quân ta mất thế chủ động trên chiến trường.

B. Làm cho cuộc kháng chiến trở nên khó khăn, phức tạp.

C. Hạn chế sự chi viện từ các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Uy hiếp căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.

**Câu 38.** Kế hoạch Rơve năm 1949 và kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi năm 1950 của thực dân Pháp đều nhằm

A. bảo vệ chính quyền tay sai do Pháp lập ra.

B. xoay chuyển cục diện chiến tranh.

C. nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

D. kết thúc chiến tranh trong danh dự.

**Câu 39.** Mục tiêu bao trùm của công cuộc cải cách giáo dục năm 1950 ở Việt Nam là

A. thực hiện khẩu hiệu “Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến”.

B. phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.

C. đẩy lùi nạn thất học, mù chữ trong nhân dân.

D. đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng.

**Câu 40.** Năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt được thống nhất thành

A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

B. Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào.

C. Mặt trận Giải phóng miền Nam.

D. Mặt trận Liên Việt.

**Câu 41.**Liên minh đoàn kết nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) có tên gọi là

A. Mặt trận Liên Việt.

B. Liên minh nhân dân Việt-Miên-Lào.

C. Mặt trận Phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 42.** So với kế hoạch Rơve, điểm khác biệt về bối cảnh Pháp thực hiện kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi là

A. tiến hành trong thế bị động trên chiến trường.

B. Việt Nam chưa nhận được viện trợ quốc tế.

C. Pháp đang giành thế chủ động trên chiến trường.

D. Mĩ bắt đầu can thiệp vào chiến tranh Đông Dương.

**Câu 43.**Mục tiêu chủ yếu của Mĩ khi tiến hành can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương là

A. thúc đẩy tự do dân chủ ở Đông Nam Á.

B. ngăn chặn và đẩy lùi chủ nghĩa xã hội.

C. mở rộng đồng minh ở Đông Nam Á.

D. ngăn chặn các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á.

**Câu 44.**Bước sang giai đoạn từ 1951 – 1953, cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp nhận được sự giúp đỡ chủ yếu của

A. Mĩ.

B. Anh.

C. Nhật.

D. Đức.

**Câu 45.**Thực dân Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi vào thời gian nào?

A. Cuối năm 1949.

B. Cuối năm 1950.

C. Cuối năm 1951.

D. Cuối năm 1953.

**Câu 46.**Từ tháng 4-1953 đến tháng 7-1954, Đảng và Chính phủ đã tiến hành mấy đợt cải cách ruộng đất?

A. Một đợt.

B. Hai đợt.

C. Ba đợt.

D. Bốn đợt.

**Câu 47.**Đại hội đại biểu lần thứ hai của Đảng (2/1951) đã bầu ai làm Chủ tịch Đảng?

A. Hồ Chí Minh.

B. Phạm Văn Đồng.

C. Trường Chinh.

D. Trần Phú.

**Câu 48.**"Gấp rút tập trung quân Âu - Phi, xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh, ra sức phát triển ngụy quân" là một trong bốn điểm chính của kế hoạch

A. Rơ-ve.

B. Na-va.

C. Đờ Lát-đơ Tát-xi-nhi.

D. Đờ Cax-tơ-ri.

**Câu 49.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần II của Đảng (2/1951) họp ở

A. Pác Bó (Cao Bằng).

B. Hà Nội.

C. Tân Trào (Tuyên Quang).

D. Chiêm Hoá (Tuyên Quang).

**Câu 50.**Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (1951) đã quyết định xuất bản tờ báo nào sau đây làm cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng?

A. Nhân dân.         B. Lao động.

C. Sự thật.         D. Thanh niên.

**Câu 51.**Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần II (2/1951) quyết định đổi tên Đảng thành:

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đảng Lao động Việt Nam.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Đông Dương Cộng sản Đảng.

**Câu 52.**Đại hội đại biểu lần thứ II (2/1951) đánh dấu một mốc quan trọng trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng ta vì đã

A. Đưa Đảng tiếp tục hoạt động cách mạng.

B. khẳng định Đảng tiếp tục lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam.

C. đưa đảng vào hoạt động bí mật để lãnh đạo cách mạng.

D. Đưa Đảng ra hoạt động công khai và đổi tên Đảng thành Đảng Lao động Việt Nam.

**Câu 53.** Mặt trận Liên Việt ra đời vào thời gian nào?

A. Năm 1950.

B. Năm 1951.

C. Năm 1952.

D. Năm 1953.

**Câu 54.** Để thực hiện bồi dưỡng sức dân, nhất là nông dân, năm 1953, Đảng và Chính phủ đã

A. triệt để giảm tô và thực hiện cải cách ruộng đất.

B. thực hiện khai hoang với khẩu hiệu "Tấc đất tấc vàng".

C. thực hành tiết kiệm.

D. đẩy mạnh sản xuất.

**Câu 55.** Nội dung nào **không** phản ánh mục tiêu của Đảng khi mở chiến dịch Hòa Bình đông – xuân 1951 – 1952?

A. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.

B. Phá tan kế hoạch bình định của địch ở đồng bằng Bắc Bộ.

C. Đẩy mạnh chiến tranh du kích.

D. Giành thế chủ động trên chiến trường Bắc Bộ.

**Câu 56.**Mục đích chủ yếu của Đảng khi mở những chiến dịch Hòa Bình đông – xuân 1951 – 1952, Tây Bắc thu – đông 1952 và Thượng Lào xuân hè 1953 là

A. giành lại thế chủ động trên chiến trường.

B. giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường.

C. buộc Pháp phải tuyên bố chấm dứt chiến tranh.

D. làm thất bại kế hoạch can thiệp của Mĩ vào chiến tranh Đông Dương.

**Câu 57.** Chiến dịch nào sau đây diễn ra khi quân ta chưa giành được thế chủ động trên chiến trường?

A. Chiến dịch Hòa Bình đông – xuân 1951 – 1952.

B. Chiến dịch Tây Bắc thu – đông 1952.

C. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947.

D. Chiến dịch Thượng Lào xuân hè 1953.

**Câu 58.**Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã thông qua hai văn kiện quan trọng là

A. Cương lĩnh chính trị của Nguyễn Ái Quốc và Luận cương chính trị của Trần Phú.

B. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến và Báo cáo chính trị của Hồ Chí Minh.

C. Báo cáo chính trị của Hồ Chí Minh và Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam của Trường Chinh.

D. Kháng chiến nhất định thắng lợi và Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam của Trường Chinh.

**Câu 59.**Nội dung nào sau đây **không** thuộc nhiệm vụ cách mạng Việt Nam được đưa ta trong Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam của Trường Chinh?

A. Phát triển chế độ dân chủ nhân dân.

B. Đánh đuổi đế quốc Pháp – Nhật.

C. Xóa bỏ tàn dư phong kiến và nửa phong kiến.

D. Giành độc lập và thống nhất hoàn toàn cho dân tộc.

**Câu 60.** Để phát triển hậu phương trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), Đảng và Chính phủ đã

A. tiến hành công nghiệp hóa.

B. thực hiện hiện đại hóa.

C. tiến hành tổng khởi nghĩa.

D. đẩy mạnh sản xuất.

**Câu 61.**Thắng lợi của chiến dịch nào dưới đây đã giúp quân ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ?

A. Chiến dịch Việt Bắc 1947.

B. Chiến dịch Biên giới 1950.

C. Chiến dịch Tây Bắc 1952.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 62.** Sau thất bại trong chiến dịch Biên giới, Pháp có âm mưu gì mới?

A. Nhận thêm viện trợ của Mĩ, tăng viện binh.

B. Đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất.

C. Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng.

D. Bình định kết hợp phản công và tiến công lực lượng cách mạng.

**Câu 63.**Kế hoạch Đờ Lát-đờ Tát-xi-nhi (1950) ra đời là kết quả của

A. sự cấu kết giữa Pháp và Nhật trong chiến tranh xâm lược Đông Dương.

B. việc Mĩ bắt đầu can thiệp vào chiến tranh xâm lược Đông Dương.

C. sự "dính líu trực tiếp" của Mĩ vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

D. sự cứu vãn tình thế sa lầy trên chiến trường của Mĩ.

**Câu 64.** "Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương" ngày 23 - 12 - 1950 được kí kết giữa:

A. Pháp và Nhật.

B. Pháp và Tưởng Giới Thạch.

C. Mĩ và Pháp.

D. Mĩ và Nhật.

**Câu 65.**Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2 -1951) họp tại đâu?

A. Hương Cảng (Trang Quốc).

B. Ma Cao (Trung Quốc).

C. Pác Pó (Cao Bằng).

D. Chiêm Hoá (Tuyên Quang).

**Câu 66.**Đảng ta quyết định tạm thời rút vào hoạt động bí mật vào thời gian nào?

A Năm 1939.         B. Năm 1936.

C. Năm 1945.         D. Năm 1951.

**Câu 67.** Đảng ta ra hoạt động công khai vào thời gian nào?

A. Năm 1945.         B. Năm 1946.

C. Năm 1949.         D. Năm 1951.

**Câu 68.**Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam trong Báo cáo chính trị do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày tại Đại hội Đảng lần thứ II (2/1951) là

A. đánh đổ đế quốc phong kiến, làm cách mạng dân tộc dân chủ.

B. đánh đổ thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc.

C. giành độc lập hoàn toàn, bảo vệ hòa bình thế giới.

D. đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp có đế quốc Mĩ giúp sức.

**Câu 69.**Từ thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần II (2-1951), bài học cơ bản có thể rút ra trong công cuộc xây dựng Tổ quốc hiện nay là

A. tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

B. tăng cường khối đoàn kết dân tộc.

C. tăng cường sự đoàn kết quốc tế.

D. tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng.

**Câu 70.**Là mốc đánh dấu bước trưởng thành của Đảng trong quá trình lãnh đạo, là “Đại hội kháng chiến thắng lợi”. Đây là là ý nghĩa của

A. Hội nghị thành lập Đảng (đầu 1930).

B. Hội nghị lần thứ nhất của Đảng (10 - 1930).

C. Đại hội lần thứ I của Đảng (1935).

D. Đại hội lần thứ II của Đảng (2 - 1951).

**Câu 71.** Ngày 11 - 3 - 1951 Hội nghị đại biểu của nhân dân ba nước Đông Dương đã thành lập tổ chức

A. Liên minh cách mạng Việt - Miên - Lào.

B. Mặt trận Việt - Miên - Lào.

C. Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

D. Mặt trận thống nhất Việt - Miên - Lào.

**Câu 72.**Điểm mới của kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) so với kế hoạch Rơve (1949) là

A. tập trung kiểm soát Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

B. tập trung bao vây căn cứ địa Việt Bắc.

C. kiểm soát biên giới Việt-Trung.

D. tấn công Việt bắc với quy mô lớn.

**Câu 73.**Từ năm 1950, Đảng và Chính phủ thực hiện cuộc cải cách giáo dục nhằm thực hiện phương châm

A. diệt trừ giặc dốt.

B. kháng chiến văn hóa, văn hóa kháng chiến.

C. phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.

D. Bình dân học vụ.

**Câu 74.**Từ tháng 4 - 1953 đến tháng 7 - 1954 ta đã thực hiện tất cả:

A. 4 đợt giảm tô và 1 đợt cải cách ruộng đất.

B. 6 đợt giảm tô.

C. 5 đợt giảm tô và 1 đợt cải cách ruộng đất.

D. 4 đợt giảm tô.

**Câu 75.**Nội dung chủ yếu của Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất (5-1952) là

A. tuyên dương thành tích của các anh hùng lực lượng vũ trang.

B. đoàn kết, khích lệ tinh thần yêu nước của nhân dân.

C. khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng.

D. tăng cường liên minh chiến đấu của nhân dân Đông Dương.

**Câu 76.**Để phát triển hậu phương kháng chiến chống Pháp, năm 1952, Chính phủ đã

A. phát động triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất.

B. mở cuộc vận động lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm.

C. phát động công cuộc cải cách giáo dục.

D. phát động phong trào Bình dân học vụ.

**Câu 77.** Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất (5-1952) đã chọn được

A. 5 anh hùng.          B. 6 anh hùng.          C. 7 anh hùng.          D. 8 anh hùng.

**Câu 78.**Ý nghĩa cơ bản của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) là

A. thể hiện sự đoàn kết của các tầng lớp nhân dân.

B. đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo của Đảng.

C. đánh dấu quá trình đổi mới hoạt động của Đảng.

D. thể hiện năng lực lãnh đạo của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

**Câu 79.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nguyên nhân khiến Đảng và Chính phủ chủ trương phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất năm 1953?

A. Xoá bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến đối với nông dân.

B. Thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

C. Nông dân phấn khởi, ủng hộ cuộc kháng chiến.

D. Giai cấp địa chủ là trợ lực cho cuộc kháng chiến.

**Câu 80.** Điểm mới trong xác định kẻ thù của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1951-1953 so với giai đoạn 1946-1947 là gì?

A. Chống thực dân Pháp và phong kiến.

B. Chống thực dân Pháp và can thiệp Mĩ.

C. Chống thực dân Pháp và tay sai.

D. Chống thực dân Pháp và các đảng phái phản động.

**Câu 81.** Điểm tương đồng về mục tiêu của Pháp khi đề ra kế hoạch Rơ-ve (1949) và kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) là

A. muốn nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

B. muốn giữ vững thế chủ động trên chiến trường.

C. muốn gạt bỏ sự can thiệp của Mĩ.

D. muốn kết thúc chiến tranh trong danh dự.